

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 678 /KH-UBND

Đắk Nông, ngày 23 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
Công tác thông tin đối ngoại tỉnh Đắk Nông năm 2025

Căn cứ Kết luận số 57-KL/TW, ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới; Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại; Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19/10/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 10/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Kế hoạch số 125-KH/TU, ngày 4/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 57-KL/TW, ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới;

Căn cứ Công văn số 3837/BTTTT-TTĐN ngày 16/9/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch công tác thông tin đối ngoại năm 2025 và tình hình thực tế, yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh Đắk Nông, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch công tác thông tin đối ngoại tỉnh Đắk Nông năm 2025, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại (sau đây viết tắt là TTĐN); triển khai hiệu quả các văn bản của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông và các văn bản của tỉnh về hoạt động thông tin đối ngoại; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, đồng bộ giữa các cấp, các ngành, địa phương trong triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại.

- Nâng cao chất lượng hoạt động TTĐN, thúc đẩy quảng bá hình ảnh đất nước, con người, lịch sử, văn hóa và các thành tựu đổi mới của Việt Nam, nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế nói chung, tỉnh Đắk Nông nói riêng để tăng thứ hạng hình ảnh quốc gia và của tỉnh. Xây dựng thương hiệu, định vị hình ảnh tỉnh Đắk Nông, đẩy mạnh thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài.

- Kịp thời thông tin tình hình thế giới và của đất nước; đồng thời, hạn chế tác động tiêu cực của những thông tin, luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch đối với công cuộc đổi mới của đất nước và của tỉnh, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, tạo sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân

trong tỉnh.

- Tăng cường năng lực, nhận thức của người dân, doanh nghiệp về hoạt động TTĐN. Huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia hoạt động TTĐN; có chế độ, chính sách khuyến khích, động viên khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp hiệu quả trong công tác TTĐN.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, sự hỗ trợ và phối hợp của các bộ, ngành Trung ương thực hiện đúng đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác thông tin đối ngoại.

- Các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Nội dung thông tin đối ngoại cần tiếp tục được đổi mới, sáng tạo, chính xác, kịp thời, hiệu quả. Công tác thông tin đối ngoại phải được triển khai chủ động, toàn diện, thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm.

- Cung cấp thông tin, tuyên truyền đối ngoại kịp thời, chính xác; tạo điều kiện để các cơ quan báo chí và hãng thông tấn nước ngoài thông tin về những thành tựu trên mọi lĩnh vực của tỉnh.

- Cung cấp thông tin chính xác, kịp thời nhằm đấu tranh phản bác, chống lại các thông tin xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch.

II. NỘI DUNG CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024

1. Ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành hoạt động TTĐN

a) Triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương và của tỉnh về công tác TTĐN. Ban hành các đề án, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch, văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác TTĐN; chỉ đạo, định hướng tuyên truyền, quảng bá về ASEAN và biên giới, biển đảo, nhân quyền...

b) Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên

2. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 15/4/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ đến năm 2030 thực hiện Kết luận số 57- KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới

2.1. Quán triệt, phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, văn bản của tỉnh về công tác thông tin đối ngoại.

a) Nội dung:

- Quán triệt chủ trương “Tăng cường thông tin đối ngoại” và “Tăng cường, nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ truyền thông mới, mạng xã hội trong thông tin đối ngoại, đấu tranh dư luận”. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền trên mạng internet, các trang mạng xã hội và các kênh truyền thông khác. Tuyên truyền, quảng bá về đất nước Việt Nam hòa bình, hữu nghị, hợp tác, phát triển, là bạn, là đối tác tin cậy, là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, góp phần nâng cao vị thế, uy tín của đất nước và Đảng Cộng sản Việt Nam trên trường quốc tế; khơi dậy tinh thần yêu nước, củng cố sức mạnh đại đoàn kết dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; tuyên truyền đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước; tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế, tạo thuận lợi cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2045.

- Triển khai có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 04/10/2023 của Tỉnh ủy Đắk Nông về việc thực hiện Kết luận số 57-KL/TW, ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 156-KH/TU, ngày 1/6/2024 của BTV Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 71-KL/TW, ngày 11/02/2024 của Bộ Chính trị về một số nội dung, giải pháp lớn triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIII của Đảng; Kế hoạch số 350/KH-UBND ngày 29/5/2024 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 15/4/2024 của Chính phủ và Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 04/10/2023 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông; Thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Đắk Nông và tỉnh Mondulakiri/Campuchia ngày 11/01/2023 và Kế hoạch số 101/KH-UBND, ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Đắk Nông và tỉnh Mondulakiri/Campuchia giai đoạn 2022 - 2025.

b) Đơn vị thực hiện: Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động triển khai các nội dung có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên

2.2. Hướng dẫn nghiệp vụ công tác TTĐN; công tác phát ngôn và cung cấp thông tin báo chí cho cán bộ lãnh đạo các cơ quan, đơn vị

a) Nội dung: Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ TTĐN cho cán bộ làm công tác TTĐN, đối ngoại biên giới; hướng dẫn nghiệp vụ phát ngôn và cung cấp thông tin báo chí cho cán bộ lãnh đạo các cơ quan, đơn vị. Triển khai các văn bản quản lý nhà nước về TTĐN; phương pháp và kỹ năng công tác TTĐN; kỹ năng phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí và xử lý khủng hoảng truyền thông; tình hình quốc tế và hoạt động đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân; tình hình hội nhập quốc tế của Việt Nam và của tỉnh; tình hình đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo và biên giới lãnh thổ quốc gia; phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức về nhân quyền, tuyên truyền thành tựu bảo đảm quyền con người của Việt Nam và của tỉnh.

- b) Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- c) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- d) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

2.3. Bố trí nhân sự phụ trách công tác thông tin đối ngoại

Các Sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội và UBND các huyện, thành phố căn cứ tình hình nhân sự hiện tại, rà soát phân công 01 (một) lãnh đạo phụ trách, chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại và 01 (một) cán bộ thực hiện công tác thông tin đối ngoại của cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo đúng quy định.

2.4. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt thông tin trên báo chí, mạng xã hội về tình hình của tỉnh; kịp thời tham mưu biện pháp điều chỉnh phù hợp để giải thích, làm rõ, đấu tranh phản bác các thông tin sai lệch ảnh hưởng uy tín, hình ảnh của tỉnh

2.4.1. Quản lý và hướng dẫn phóng viên, báo chí nước ngoài đến hoạt động tại địa phương; xây dựng chương trình hoạt động, tổ chức việc tiếp và trả lời phỏng vấn của lãnh đạo cấp tỉnh, cung cấp thông tin có định hướng, theo dõi và quản lý hoạt động của phóng viên nước ngoài theo quy định của pháp luật.

a) Cơ quan chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo Nhân quyền tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên

2.4.2. Tổ chức họp báo định kỳ, đột xuất cho báo chí nhằm cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí trên địa bàn để quảng bá hình ảnh, tình hình kinh tế chính trị nổi bật; hoặc giải thích, làm rõ, đấu tranh phản bác các thông tin sai lệch ảnh hưởng uy tín, hình ảnh đất nước và tỉnh. Tăng cường công tác phát hiện, xử lý các hành vi sản xuất, lưu hành các sản phẩm thể hiện sai lệch chủ quyền, biên giới quốc gia theo quy định của pháp luật.

a) Cơ quan chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

b) Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Chỉ đạo Nhân quyền tỉnh, Công an tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên

2.4.3. Điểm tin hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng trên báo chí viết về Đắk Nông

a) Hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng phát hành bản tin điểm tin trên báo chí phản ánh về tỉnh Đắk Nông, đề xuất hướng phát huy thông tin tích cực, xử lý các thông tin nhạy cảm phức tạp phục vụ thông tin chỉ đạo điều hành cho lãnh đạo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.5. Triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 156-KH/TU, ngày 01/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 71-KL/TW, ngày 11/02/2024 của Bộ Chính trị về một số nội dung, giải pháp lớn triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIII của Đảng; Thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Đắk Nông và tỉnh Mondulakiri/Campuchia ngày 11/01/2023 và Kế hoạch số 101/KH-UBND, ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Đắk Nông và tỉnh Mondulakiri, Campuchia, giai đoạn 2022 - 2025; Kế hoạch số 350/KH-UBND ngày 29/5/2024 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 15/4/2024 của Chính phủ và Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 04/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông;

a) Cơ quan chủ trì: Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan báo chí, đơn vị lực lượng vũ trang.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.6. Triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch số 174-KH/TU ngày 28/8/2024 của Tỉnh ủy đối với Kết luận số 82-KL/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế và đối ngoại Công an nhân dân đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

a) Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan báo chí, đơn vị lực lượng vũ trang.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Triển khai Quyết định số 1191/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới và nâng cao năng lực công tác thông tin tuyên truyền và TTĐN góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển và các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 về lĩnh vực TTĐN.

3.1. Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025

a) Nhiệm vụ:

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30/06/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 1288/QĐ-BTTTT ngày 17/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành 04 Chương trình nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin truyền thông thuộc Tiểu dự án - Giảm nghèo về thông tin trong Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

- Căn cứ các nhiệm vụ được hướng dẫn tại Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30/06/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông và nguồn vốn được giao để triển khai nhiệm vụ phù hợp. Dự kiến, tập trung các nhiệm vụ: (1) Nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin và truyền thông; (2) Hoàn thành việc thiết lập và duy trì hoạt động cụm thông tin điện tử tại cửa khẩu Đăk Peur, huyện Đăk Mil; tiếp tục đề xuất xây dựng cụm thông tin điện tử công cộng phục vụ thông tin, tuyên truyền đối ngoại tại cửa khẩu biên giới và cung cấp nội dung thông tin phục vụ tuyên truyền ở các xã biên giới; (3) Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của hệ thống đài truyền thanh cấp xã và hệ thống thông tin cơ sở; (4) Sản xuất mới các tác phẩm báo chí để tăng cường cung cấp nội dung thiết yếu cho xã hội.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thành phố.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh xã hội; Ban Dân tộc tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, các Sở, ban, ngành; các cơ quan báo chí và đơn vị khác có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2025.

3.2. Đối với Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025

a) Nhiệm vụ: Triển khai thực hiện Thông tư số 03/2023/TT-BTTTT ngày 30/5/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện một số nội dung về thông tin truyền thông trong Tiểu dự án 1 và Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 10 của Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025, tập trung 03 nhiệm vụ: (1) Sản xuất các sản phẩm thông tin phục vụ công tác TTĐN vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; (2) Bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, nghiệp vụ TTĐN cho cán bộ làm công tác TTĐN khu vực biên giới; (3) Lồng ghép TTĐN với các hoạt động giao lưu, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh, nét văn hóa đặc sắc của các tỉnh biên giới góp phần quảng bá hình ảnh đất nước.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thành phố.

c) Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc tỉnh; các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố.

d) Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2025.

3.3. Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai sơ kết 05 năm thực hiện Quyết định số 1911/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới và nâng cao năng lực công tác thông tin tuyên truyền và TTĐN góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 về lĩnh vực TTĐN.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

b) Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc tỉnh; các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

4. Triển khai Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam

a) Nội dung: Triển khai các nội dung theo Kế hoạch số 632/KH-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh về việc Triển khai Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Công văn số 1531/BTTTT-TTĐN ngày 22/4/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc cung cấp thông tin phục vụ Hội nghị cung cấp thông tin cho báo chí về công tác nhân quyền và TTĐN tỉnh, thành phố và Công văn số 2952/UBND-NGV ngày 29/5/2024 của UBND tỉnh về cung cấp thông tin cho báo chí về công tác nhân quyền và thông tin đối ngoại của tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Công an tỉnh; các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan báo chí tỉnh.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Nghiên cứu triển khai Đề án “Truyền thông quảng bá hình ảnh địa phương theo cách làm mới”

a) Nội dung:

- Nghiên cứu xây dựng Đề án, đề xuất các giải pháp triển khai thực hiện nội dung, hình thức truyền thông quảng bá hình ảnh địa phương theo Hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông về truyền thông quảng bá hình ảnh Việt Nam ra nước ngoài theo cách làm mới. Qua đó, xây dựng và truyền thông quảng bá thương hiệu, hình ảnh địa phương ra thế giới nhằm mang lại các lợi ích về kinh tế - xã hội cho địa phương như tăng đầu tư và khách du lịch nước ngoài, thúc đẩy thương hiệu sản phẩm xuất xứ từ địa phương ra thế giới, qua đó, góp phần xây dựng và nâng cao thứ hạng hình ảnh Việt Nam trên bảng xếp hạng của các tổ chức quốc tế.

- Tăng cường công tác TTĐN, chọn lọc hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh về kinh tế, nét đẹp văn hóa đặc sắc, xã hội, chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh ra bên ngoài và ra thế giới trên Cổng TTĐT tỉnh; Cổng TTĐT đối ngoại của Việt Nam (<http://www.vietnam.vn>) để giới thiệu hình ảnh của Việt Nam, của tỉnh Đắk Nông; cung cấp thông tin cho thế giới; triển lãm, tổ chức sự kiện; nền tảng mạng xã hội.

- Thực hiện việc chủ động hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông có uy tín trong và ngoài nước để quảng bá, giới thiệu hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh nhằm định vị thương hiệu địa phương Đắk Nông; thu hút vốn đầu tư nước ngoài (FDI) và các nguồn lực đầu tư khác; thúc đẩy phát triển du lịch.

- Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan báo chí, truyền thông, văn hóa nghệ thuật trong và ngoài nước có nhu cầu thực hiện các hoạt động báo chí, truyền thông, văn hóa nghệ thuật (quay phim, ghi hình thực hiện các chương trình tạp kỹ, v.v..) có sử dụng hình ảnh của Đắk Nông.

- Cung cấp thông tin cho báo chí, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, các nhà đầu tư trong và ngoài nước về tình hình phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Nông; các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo tỉnh.

- Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện các hoạt động truyền thông nhằm đẩy mạnh truyền thông về quyền con người, quảng bá hình ảnh Đắk Nông nói riêng, hình ảnh quốc gia nói chung.

c) Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.

d) Cơ quan phối hợp: Các Cơ quan báo chí, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Thực hiện Chương trình phối hợp số 5115/CTr-BTTTT-BTLBĐBP ngày 09/12/2021 giữa Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng trong công tác thông tin, truyền thông và TTĐN tại khu vực biên giới, biển, hải đảo giai đoạn 2021 - 2030

6.1. Công tác tuyên truyền về biển, đảo

a) Thông tin toàn diện các vấn đề liên quan đến biển, đảo. Trong đó bao gồm: (1) Vị trí, vai trò của biển, đảo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; (2) Các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Việt Nam trên biển theo luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS 1982); (3) Cơ sở pháp lý, bằng chứng lịch sử khẳng định chủ quyền của Việt Nam với hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa; (4) Các Hiệp định phân định ranh giới biển, văn bản pháp luật về biển, đảo; (5) Văn hóa biển; (6) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, chính quyền địa phương và ngư dân trong việc chống đánh bắt bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (khai thác IUU) để bảo vệ lợi ích của quốc gia, lợi ích của người dân. Ngăn chặn các thông tin sai lệch về công tác phòng, chống khai thác IUU, bảo vệ hình ảnh, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế; (7) Hợp tác quốc tế và nghiên cứu khoa học về những lĩnh vực liên quan đến biển, đảo; (8) Những đóng góp hiệu quả của Việt Nam, nỗ lực của các nước liên quan đến xây dựng vùng biển hòa bình, ổn định, hợp tác, phát triển; (9) Kinh nghiệm quốc tế trong phát triển các vùng biển, đảo phù hợp với chủ trương của Việt Nam; (10) Những mô hình hay, cách làm hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng - an ninh các vùng biển, đảo; (11) Kết quả đấu tranh, bảo vệ, giữ vững chủ quyền biển, đảo trên tất cả các mặt; (12) Tinh thần sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ Tổ quốc của các lực lượng làm nhiệm vụ trên biển.

- Tuyên truyền những thành tựu về phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và 5 năm thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; tuyên truyền đường lối, chủ trương, quan điểm, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến biển, đảo nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn tỉnh về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của biển, đảo Việt Nam đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Phản bác, đấu tranh hiệu quả với hoạt động của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội trong và ngoài nước âm mưu lợi dụng các vấn đề liên quan đến chủ quyền lãnh thổ, biên giới, biển, đảo Việt Nam làm tổn hại khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ đối ngoại của Việt Nam.

- Tạo điều kiện cho phóng viên các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh đi thực tế, thu thập tư liệu tuyên truyền về biển, đảo thông qua việc tham gia các đoàn công tác của tỉnh thăm hỏi, động viên cán bộ, chiến sĩ và nhân dân huyện đảo Trường Sa và nhà giàn DK1; đăng ký tham gia các đoàn công tác thâm nhập thực tế biển, đảo do Quân chủng Hải Quân tổ chức, v.v...

b) Cơ quan chỉ đạo, hướng dẫn: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan.

c) Cơ quan thực hiện: Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông, Tạp chí Năm Nung, Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6.2. Tuyên truyền về tuyến biên giới trên đất liền (đối với tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia)

a) Tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ta trong việc giải quyết vấn đề biên giới Việt Nam - Campuchia trên cơ sở quan hệ láng giềng, đoàn kết, hữu nghị, phù hợp với luật pháp và thông lệ quốc tế.

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp lý về biên giới Việt Nam - Campuchia, trong đó các hiệp định, hiệp ước về biên giới giữa hai nước như: Hiệp ước quy chế biên giới quốc gia giữa nước CHXNCN Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 20/7/1983); Hiệp ước về vùng nước lịch sử giữa nước CHXHCN Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 07/7/1982); Hiệp ước về nguyên tắc giải quyết vấn đề biên giới giữa nước CHXHCN Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 20/7/1983); Hiệp ước về quy chế biên giới quốc gia giữa nước CHXHCN Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 20/7/1983); Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia giữa nước CHXHCN Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 27/12/1985); Hiệp ước giữa nước CHXHCN Việt Nam và Vương quốc Campuchia bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 (ký ngày 10/10/2005); Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia năm

1985 và Hiệp ước bổ sung năm 2005 giữa nước CHXHCN Việt Nam và Vương quốc Campuchia; Nghị định thư phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền giữa nước CHXHCN Việt Nam và Vương quốc Campuchia (ký ngày 05/10/2019)...

- Tăng cường tuyên truyền TTĐN về quan hệ hợp tác toàn diện giữa hai nước trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh và quốc phòng. Đồng thời, quảng bá tiềm năng, thế mạnh, các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội; các cơ chế chính sách và triển khai các biện pháp tạo môi trường thông thoáng nhằm thu hút mạnh mẽ hơn nữa các doanh nghiệp hai bên đầu tư vào khu vực biên giới.

- Kịp thời thông tin về những vấn đề phức tạp, nhạy cảm liên quan đến công tác phân giới, cắm mốc và quản lý biên giới, đặc biệt là ở các khu vực biên giới còn chưa được phân giới, cắm mốc để tạo sự đồng thuận trong nhân dân. Đồng thời, phê phán, bác bỏ các quan điểm sai trái, thông tin xuyên tạc về quan hệ hai nước.

b) Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

c) Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Sở Thông tin và Truyền thông; Báo Đắk Nông; Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông; Tạp chí Năm Nung; Cổng Thông tin điện tử tỉnh; các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên

6.3. Triển khai các nhiệm vụ trong Chương trình phối hợp số 484/CTr-STTTT-BCHBĐBP ngày 14/4/2022 giữa Sở Thông tin và Truyền thông với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Đắk Nông trong công tác thông tin, truyền thông và thông tin đối ngoại ở khu vực biên giới, giai đoạn 2022 - 2030.

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

b) Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

7. Triển khai Chương trình phối hợp số 992/CTPH-BTTTT-UBND ngày 04/6/2024 giữa Bộ Thông tin và Truyền thông và Ủy ban Dân tộc trong công tác dân tộc về lĩnh vực TTTT.

a) Nội dung:

- Công tác thông tin tuyên truyền, thông tin đối ngoại: Phối hợp, chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí Trung ương và địa phương truyền thông về công tác dân tộc, thành tựu bảo đảm quyền của người dân tộc thiểu số (DTTS) và miền núi trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở và các phương tiện truyền thông mới; đấu tranh, phản bác các thông tin sai lệch của các thế lực thù địch, phản động, quảng bá hình ảnh Việt Nam đến nhân dân các nước có chung đường biên giới; phối hợp tổ chức các hoạt động TTĐN đối với

vùng đồng bào vùng DTTS và miền núi, tập trung vùng đồng bào giáp tuyến biên giới Campuchia; phối hợp tổ chức các sự kiện Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam, Ngày Chuyển đổi số quốc gia.

- Chuyển đổi số, an toàn thông tin trên môi trường mạng.

- Thực hiện một số nhiệm vụ trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I từ năm 2021 - 2025.

b) Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

d) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

8. Triển khai công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh Đắk Nông thông qua các hoạt động văn hóa, kinh tế.

8.1. Xuất bản tài liệu, ấn phẩm hoặc đưa vào hoạt động Cổng TTĐT du lịch giới thiệu, quảng bá về văn hóa, du lịch Đắk Nông.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Hỗ trợ doanh nghiệp và Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông.

b) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8.2. Xuất bản các tài liệu/ấn phẩm xúc tiến thương mại (song ngữ Tiếng Việt - Tiếng Anh) giới thiệu, quảng bá sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của địa phương nhằm kêu gọi xúc tiến đầu tư vào tỉnh Đắk Nông.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Công thương, Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Hỗ trợ doanh nghiệp và Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố.

c) Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

8.3. Tổ chức TTĐN thông qua hoạt động kinh tế đối ngoại, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, các diễn đàn song phương và đa phương.

a) Cơ quan chủ trì:

- Tổ chức; tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư: Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Hỗ trợ doanh nghiệp và Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh.

- Tổ chức tham gia các hội nghị, hội thảo, giới thiệu sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của địa phương định hướng xuất khẩu: Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

b) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8.4. Giới thiệu, quảng bá hình ảnh của địa phương thông qua việc xây dựng các chương trình, lễ hội văn hóa nghệ thuật đặc sắc tham gia biểu diễn tại các sự kiện văn hóa lớn; đăng cai tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch quy mô quốc gia, quốc tế.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm 2025.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định và bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành, trong đó ưu tiên lồng ghép với các nhiệm vụ có liên quan thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình, Đề án và Kế hoạch khác có liên quan.

Hằng năm tại thời điểm xây dựng dự toán ngân sách, căn cứ vào nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện theo quy định (phần ngân sách nhà nước đảm bảo theo chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách được cơ quan có thẩm quyền quy định) và tổng hợp chung vào dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước của cơ quan, đơn vị, gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước. Đối với các nhiệm vụ thuộc chức năng, đề nghị cơ quan, đơn vị sử dụng từ dự toán chi thường xuyên giao tự chủ để triển khai thực hiện.

Khuyến khích huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chủ trì, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, theo dõi và phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.

2. Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các đơn vị lực lượng vũ trang, các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch công tác thông tin đối ngoại năm 2025 phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị, triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao chủ trì tại mục II của Kế hoạch này.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông, Báo Đắk Nông, Tạp chí Năm Nung và các cơ quan truyền thông của tỉnh tăng cường hoạt động công tác thông tin đối ngoại thông qua phương tiện báo chí, truyền thông.

Tăng cường tổ chức sản xuất, đăng phát các chương trình báo chí, phát thanh, truyền hình và các loại hình truyền thông khác; xây dựng các chuyên

trang, chuyên mục, bản tin tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, quảng bá hình ảnh đất nước, tinh Đắk Nông, chủ quyền lãnh thổ, dân tộc, tôn giáo, nhân quyền, đấu tranh phản bác các thông tin sai trái của các thế lực thù địch bằng tiếng Việt, tiếng dân tộc, tiếng nước ngoài...

4. Sở Tài chính: Tại thời điểm xây dựng dự toán ngân sách hằng năm, trên cơ sở đề nghị của cơ quan, đơn vị cấp tỉnh về nhu cầu kinh phí thực hiện Kế hoạch này (phần ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định) và khả năng ngân sách tỉnh, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo đúng trình tự quy định của Luật Ngân sách nhà nước (trong đó ưu tiên lồng ghép với các nhiệm vụ của chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án, kế hoạch khác có liên quan đang triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh).

Trên đây là Kế hoạch công tác thông tin đối ngoại tỉnh Đắk Nông năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các đơn vị lực lượng vũ trang xây dựng kế hoạch triển khai công tác thông tin đối ngoại của đơn vị (**hoàn thành trong quý I/2025**); đồng thời, báo cáo kết quả thực hiện năm 2025 về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) **trước ngày 15/5** đối với báo cáo 6 tháng; **trước ngày 15/11** đối với báo cáo năm.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các đơn vị LLVT trên địa bàn tỉnh;
- Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia tỉnh Đắk Nông;
- Các đơn vị: Báo Đắk Nông, Đài PT-TH Đắk Nông;
- Tạp chí Năm Nung, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NGV (VA).

02

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh